TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2026/HSST
Ngày 21/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Long

Bà Nguyễn Thị Lâm

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội, địa chỉ Lô H - Khu đô thị V, phố M, phường V, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2026/HSST ngày 10/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2026/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Thanh T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1968; CCCD số 033068000668; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi thường trú: số A N, tổ A cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: số G N, tổ A cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn T1 (chết) và bà Nguyễn Thị B; Vợ Mẫn Thị H và 01 con sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/4/1986, Công an huyện G xử phạt hành chính đối với Lê Thanh T về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Bản án sơ thẩm số 385/HSST ngày 31/12/1988 của tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Lê Thanh T 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa. Bản án phúc thẩm số 620 ngày 02/6/1989 của Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân tối cao giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm đối với Lê Thanh T. (đã xóa án tích).

- Bản án phúc thẩm số 1084 ngày 07/8/1993 của Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Lê Thanh T 02 năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. (đã xóa án tích).

- Tháng 5/1999 đi cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 01/8/2001, Công an huyện G xử phạt hành chính đối với Lê Thanh T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Quyết định về việc áp dụng xử phạt hành chính đưa vào cơ sở giáo dục số 818 ngày 29/8/2001 của Ủy ban nhân dân thành phố H đối với Lê Thanh T trong thời hạn 12 tháng. Ngày 11/9/2002, Lê Thanh T chấp hành xong trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/01/2026 đến ngày 28/01/2026 chuyển tạm

giam. Hiện bị can đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân T là đối tượng nghiện ma túy, hiện đang điều trị uống Methadol tại Trung tâm y tế phường V, thành phố Hà Nội. Sáng ngày 19/01/2026, T đi đến vườn hoa sau tòa nhà C khu đô thị V tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và hỏi mua của một người tên H1 200.000 đồng ma túy đá. H1 đưa lại cho T 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng. T cất giấu gói giấy đó vào trong cạp quần phía trước đang mặc rồi quay về nhà để sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 19/01/2026, khi T đi đến khu vực trước cổng trường THCS N, tổ A cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật là 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 túi nilon kích thước 1.5cm x 2 cm, chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan công an đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lê Thanh T ngày 19/01/2026 để xét nghiệm. Tiến hành xét nghiệm nhanh cho kết quả T dương tính với ma túy loại Két. Cùng ngày, cơ quan công an đã cho T đi xét nghiệm nước tiểu tại bệnh viện Đ cho kết quả âm tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1108/KL-KTHS ngày 28/01/2026, Phòng K - Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (trong 01 tờ giấy màu trắng) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0.149 gam.

Tại Kết luận giám định số 1216/KL-KTHS ngày 30/01/2026, Phòng K - Công an thành phố H, kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Lê Thanh T thu ngày 19/01/2026 có tìm thấy ma túy loại Methadone.

Tại bản Cáo trạng số 246/CT-VKSKV5 ngày 09/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Thanh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai tại cơ quan điều tra, phiếu xét nghiệm ma túy, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; phù hợp với nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về quyết định và hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; để tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2026; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về các biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon (trong 01 tờ giấy màu trắng) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0.149 gam thu giữ của

bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, đồng ý với lời luận tội của đại diện viện kiểm sát và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 19/01/2026, tại cổng trường THCS N, tổ A cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội, Lê Thanh T có năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0.149 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm hoạt động quản lý nhà nước về chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân không những tự làm suy giảm nghiêm trọng sức khỏe của bị cáo mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo có 02 tiền án và 01 tiền sự về loại tội xâm phạm sở hữu; 03 tiền sự về hành vi liên quan đến ma túy (đã được xóa án tích) và đã có thời gian dài điều trị nghiện bằng thuốc thay thế cho thấy bị cáo nhận thức rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do không vượt qua được cám dỗ, vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhà nước giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đầy đủ, đúng sự thật, chính xác, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình và cảm thấy hối hận về việc mình đã gây ra, mong muốn có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành người tốt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) túi ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine; đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Lê Thanh T, cán bộ niêm phong Nguyễn Sơn H2, của giám định viên Nguyễn Hoàng H3 và hình dấu của Công an phường V theo Bản kết luận giám định số 1108/KL-KTHS ngày 28/01/2026 của Phòng K Công an thành phố H là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Các vấn đề khác:

T khai nhận hiện đang điều trị uống Methadol tại Trung tâm y tế phường V, thành phố Hà Nội nhưng thỉnh thoảng vẫn dùng ma túy. Lần gần nhất bị cáo sử dụng ma túy là ngày 08/01/2026, loại ma túy là ma túy đá tức Methamphetamine. Kết quả xét nghiệm nhanh nước tiểu của bị cáo xác định bị cáo dương tính với ma túy loại Ketamin. Kết quả xét nghiệm nước tiểu tại bệnh viện Đ xác định bị cáo âm tính với ma túy. Kết luận giám định số 1216/KL-KTHS ngày 30/01/2026, Phòng K - Công an thành phố H, kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Lê Thanh T thu ngày 19/01/2026 có tìm thấy ma túy loại Methadone. Trung tâm y tế phường V xác nhận sáng ngày 19/01/2026, bị cáo T có uống thuốc Methadone. Như vậy, không có căn cứ kết luận bị cáo sử dụng ma túy trái phép trong thời gian điều trị nghiện bằng thuốc thay thế nên cơ quan điều tra Công an thành phố H không xử lý bị cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người bán ma túy cho Lê Thanh T: Do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không thể xử lý là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2026.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine; đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Lê Thanh T, cán bộ niêm phong Nguyễn Sơn H2, của giám định viên Nguyễn Hoàng H3 và hình dấu của Công an phường V theo Bản kết luận giám định số 1108/KL-KTHS ngày 28/01/2026 của Phòng K Công an thành phố H.

(Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2026)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Quyền kháng cáo: *Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm*

.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS nhân dân khu vực 5 Hà Nội;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**